

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH PHÚ
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2023/HS-ST
Ngày: 20-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH PHÚ - TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Xuân Tùng.

2. Bà Phan Thị Cẩm Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Nguyễn Nhứt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Xem - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2023 tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre và điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre; Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Đăng K, sinh năm 1999, tại tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Số A, ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Bến Tre; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Huỳnh Văn U và bà Nguyễn Thị P; Bị cáo chưa có vợ và con; Tiền án: Không

Tiền sự: 04 tiền sự

+ Quyết định số 11/2020/QĐ-TA ngày 30 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 12 tháng, chấp hành xong ngày 09 tháng 4 năm 2021.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 43/QĐ-XPHC ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Công an huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre xử phạt 750.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa chấp hành.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 88/QĐ-XPHC ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Công an thị trấn Thanh Phú, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản, chưa chấp hành.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 108/QĐ-XPHC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Công an thị trấn Thanh Phú, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, chưa chấp hành.

Nhân thân: Ngày 03 tháng 8 năm 2022, bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án hình sự sơ thẩm số 42/2022/HS-ST ngày 03/8/2022 của TAND huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 31/8/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn T, sinh năm 2000, tại tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Số C, khu phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bến Tre; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Nguyễn Văn C và bà Đoàn Thị P; Bị cáo chưa có vợ và con; Tiền án: không.

Tiền sự: 03 tiền sự:

+ Quyết định số 03/2020/QĐ-TA ngày 19 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 12 tháng, chấp hành xong ngày 20 tháng 3 năm 2021.

+ Quyết định số 35/QĐ-XPHC ngày 30/3/2022 của Công an thị trấn Thanh Phú, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, chưa nộp phạt.

+ Quyết định số 39/QĐ-XPHC ngày 15/7/2022 của Công an huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chưa nộp phạt.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 17/01/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Cao Tấn Vũ T1, sinh năm 1990; Trú tại: Số A, ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

+ Võ Văn H, sinh năm 1977; Trú tại: Số B, ấp T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

+ Khuru Văn T2, sinh năm 1957; Trú tại: Số C, ấp T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

+ Nguyễn Thị H1, sinh năm 1958; Trú tại: Số D, ấp T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

+ Huỳnh Thanh S, sinh năm 1994; Trú tại: Số E, ấp T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

+ Trần Thị L, sinh năm 1977; Trú tại: Số F, ấp T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

+ Bùi Công T3, sinh năm 1975; Trú tại: Số G, ấp T, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

+ Võ Văn N, sinh năm 1963; Trú tại: Số H, ấp T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bến Tre. (Có mặt)

+ Mai Thị C, sinh năm 1959; Trú tại: Số L, ấp T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bến Tre.

(Vắng mặt)

+ Võ Minh T4, sinh năm 1973; Trú tại: Số N, ấp B, xã Q, huyện T, tỉnh Bến Tre.

(Vắng mặt)

+ Võ Văn H3, sinh năm 1970; Trú tại: Số M, khu phố T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Lê Thành T5, sinh năm 1991; Trú tại: Số O, ấp T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

+ Đào Văn M, sinh năm 1964; Trú tại: Số S, ấp T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

+ Bùi Thanh H4, sinh năm 1999; Trú tại: Số R, ấp T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

+ Lê Hoàng T6, sinh năm 1997; Trú tại: Số T, ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

+ Mai Trung H5, sinh năm 1988; Trú tại: Số W, ấp T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

+ Nguyễn Thị Ngân A, sinh năm 2002; Trú tại: Số Y, ấp T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

+ Bạch Thị H7, sinh năm 1964; Trú tại: Số V, ấp T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

+ Huỳnh Thị H8, sinh năm 1972; Trú tại: ấp T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

+ Lê Vũ T8, sinh năm 1989; Trú tại: Số Z, ấp T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

**** Số vụ trộm cắp tài sản Huỳnh Đăng K một mình thực hiện***

Vụ thứ nhất: Huỳnh Đăng K biết nhà của ông Cao Tấn Vũ T1 ở ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre có tài sản nên nảy sinh ý định trộm cắp. Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 23/6/2022, K thuê ông Đ (không rõ lai lịch) chở bị can K đến xã An Thạnh. Khi đến nhà ông T, K kêu ông Đ dừng xe đứng bên ngoài chờ còn K đi vào bên trong lấy trộm một bộ máy cắt sắt mang trở ra xe rồi lên xe bảo ông Đ điều khiển xe chở K về thị trấn Thạnh Phú, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre. Khi đến thị trấn Thạnh Phú K bán cho Lê Thành T5 bộ máy cắt sắt được 900.000 đồng. Sau đó thì hành vi của K bị phát hiện. Vật chứng thu giữ: 01 bộ máy cắt sắt màu vàng - xanh dương, chiều dài là 0,55m, chiều rộng là 0,31m, chiều cao là 0,35m, trọng lượng 27,5 kg.

Tại bản Bản kết luận định giá tài sản số 56/KL-HĐĐG ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre xác định 01 bộ máy cắt sắt màu vàng - xanh dương, chiều dài là 0,55 mét, chiều rộng là 0,31 mét, chiều cao là 0,35 mét, trọng lượng 27,5 kg có giá trị 270.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 01 giờ sáng ngày 24/6/2022, Huỳnh Đăng K mang theo một cây kiềm và đi bộ đến ấp Thạnh Quý, thị trấn Thạnh Phú, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre tìm tài sản để trộm. Khi đến nhà của ông Võ Văn H, K phát hiện bên trong khuôn viên nhà của ông H có trồng cây mai vàng trong chậu nên dùng kiềm vặn mở hàng rào lưới B40 lấy chậu mai ra bên ngoài tẩu thoát khỏi nhà ông H một đoạn thì K nhỏ lấy cây mai mang đi cất giấu tại một ngôi nhà hoang thuộc khu phố 1, thị trấn Thạnh Phú, huyện Thạnh Phú và bỏ cái chậu lại. Sau đó, K đem cây mai đến bán cho Lê Thành T5 được 150.000 đồng thì bị phát hiện. Vật chứng thu giữ: 01 cây mai vàng, thân cây mai có kiểu dáng nằm, chu vi gốc mai 12cm; 01 cái chậu bằng sứ màu đen hình tròn trụ, có hoa văn, đường kính đáy chậu 20 cm, đường kính miệng chậu 30 cm, chậu có chiều cao 50 cm.

Tại bản Bản kết luận định giá tài sản số 60/KL-HĐĐG ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre xác định 01 cây mai vàng, thân cây mai có kiểu dáng nằm, chu vi gốc mai 12cm có giá trị 2.000.000 đồng; 01 cái chậu bằng sứ màu đen, có hoa văn; chậu có hình trụ tròn, đường kính đáy chậu 20cm, đường kính miệng chậu 30 cm, chậu có chiều cao 50cm có giá trị 100.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 2.100.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 01 giờ sáng ngày 26/6/2022, Huỳnh Đăng K đi bộ đến khu vực chợ ấp Thạnh Hòa B, thị trấn Thạnh Phú, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre tìm tài sản để trộm. Khi đến nhà của bà Nguyễn Thị H1, Khoa nghe tiếng gà gáy nên đột nhập vào bên trong bắt trộm hai con gà trống, một con nặng khoảng 03 kg và một con nặng khoảng 2,5kg mang đến khu đất Thánh thuộc khu phố 4, thị trấn Thạnh Phú cất giấu. Sáng hôm sau, K mang hai con gà trống bán cho ông Đào Văn M được 400.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết. Vật chứng không thu hồi được.

Tại Kết luận định giá tài sản số 80/KL-HĐĐG ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre xác định 01 con gà trống lông màu vàng, trọng lượng khoảng 03kg có giá trị là 300.000 đồng; 01 con gà trống lông màu trắng, trọng lượng khoảng 2,5kg có giá trị là 200.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 500.000 đồng.

Vụ thứ tư: Khoảng 01 giờ sáng 04/7/2022, Huỳnh Đăng K đi bộ đến ấp Thạnh Trị Thượng, thị trấn Thạnh Phú, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre tìm tài sản để lấy trộm. Khi đi đến trước nhà của ông Huỳnh Thanh S nghe tiếng gà gáy ở phía sau nhà ông S, K đi lại phía sau thấy bên trong chuồng bò của ông S có gà nên đột nhập vào bên trong bắt một con gà trống, màu lông đỏ - đen nặng khoảng 3,3kg rồi mang đến khu vực đất thánh thuộc khu phố 4, thị trấn Thạnh Phú cất giấu. Sáng

hôm sau, K mang con gà bán cho ông Đào Văn M được 300.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết. Vật chứng không thu hồi được.

Tại Kết luận định giá tài sản số 80/KL-HĐĐG ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre, kết luận: 01 con gà trống nòi, màu lông đỏ - đen, trọng lượng khoảng 3,3kg có giá trị là 330.000 đồng.

** Số vụ Huỳnh Đăng K cùng Lê Hoàng T6, Lê Hoàng S1 và Nguyễn Văn T thực hiện:*

Vụ thứ nhất: Khoảng 00 giờ ngày 20/5/2022, Huỳnh Đăng K và Lê Hoàng T6 rủ nhau đi trộm cắp tài sản, T6 đồng ý và điều khiển xe đạp chở Khoa đến ấp khu vực ấp Thanh Hòa, thị trấn Thạnh Phú, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre thì K phát hiện chồng bò, dê của bà Trần Thị L không có hàng rào nên bảo T6 dừng xe lại đứng bên ngoài canh gác còn K đột nhập vào bên trong tìm tài sản trộm. Khi vào bên trong, K phát hiện có hai cái máy cắt cỏ nên lấy một cái cầm đi ra ngoài cùng T6 tẩu thoát khỏi hiện trường. Sáng ngày 21/5/2022, K gạ bán máy cắt cỏ cho bà Huỳnh Thị H8 nhưng bà H8 không mua, sau đó K bán cho Mai Trung H5 (gần nhà bà H8) với giá là 500.000 đồng, được tiền K chia cho T6 250.000 đồng, giữ lại số tiền 250.000 đồng để tiêu xài cá nhân thì bị phát hiện. Vật chứng thu giữ: 01 máy cắt cỏ hiệu JAKE 21/A, bình chứa xăng và nhớt màu đỏ đen, lưỡi bằng kim loại hình tròn, xẻ răng cưa màu đen.

Tại Kết luận định giá tài sản số 80/KL-HĐĐG ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre xác định 01 máy cắt cỏ hiệu JAKE 21/A, bình chứa xăng và nhớt màu đỏ đen, lưỡi bằng kim loại hình tròn, xẻ răng cưa màu đen có giá trị 800.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 04/7/2022, Lê Hoàng S1 điều khiển xe đạp chở Huỳnh Đăng K đi tìm tài sản để lấy trộm. Khi đi đến trước nhà của ông Bùi Công T3 ở ấp Thạnh Trị Thượng, xã Mỹ Hưng, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre, K phát hiện nhà ông T3 không có cửa rào nên bảo S1 dừng xe, đứng ở ngoài canh giới còn K đột nhập vào bên trong tìm tài sản lấy trộm. Khi vào nhà của ông T3, K lấy một máy cắt cỏ, một máy khoan cầm tay mang ra bên ngoài rồi cùng S1 tẩu thoát. Khoa mang máy cắt cỏ, máy khoan đến ngôi nhà hoang ở khu phố 1, thị trấn Thạnh Phú, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre cất giấu để tìm người bán thì bị phát hiện. Vật chứng thu giữ: 01 máy cắt cỏ nhãn hiệu ASUKA màu đỏ MODEL. TU26PFD-101, E/NO. 030643 9B; chiều dài toàn thân máy cắt cỏ là 1,90m; lưỡi cắt bằng kim loại và 01 máy khoan cầm tay màu xám nhãn hiệu CROWN IMPACT DRILL CT 10065; 220 - 230V ~ 50/60Hz 600W Ø 13mm.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 74/KL-HĐĐG ngày 16 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre xác định 01 máy cắt cỏ nhãn hiệu ASUKA màu đỏ, MODEL. TU26PFD-101, E/NO. 030643 9B, chiều dài toàn thân máy cắt cỏ là 1,90m, lưỡi cắt bằng kim

loại có giá trị là 750.000 đồng; 01 máy khoan cầm tay màu xám, nhãn hiệu CROWN IMPACT DRILL CT 10065; 220 - 230V ~ 50/60Hz 600W Ø 13mm có giá trị là 250.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 1.000.000 đồng.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 08/7/2022, Nguyễn Văn T điều khiển xe đạp chở K đi tìm tài sản lấy trộm. Khi đến nhà của ông Võ Văn N ở ấp Thanh Hòa A, thị trấn Thanh Phú, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre, T ở bên ngoài cánh giới còn K leo rào đột nhập vào bên trong nhà lấy một cây linh hương kiểu dáng bon sai chuyên ra ngoài rồi leo rào trở ra ôm cây linh hương lên xe cho T chở về ngôi nhà hoang ở khu phố 1, thị trấn Thanh Phú để cất giấu đến ngày 23/7/2022 thì bị phát hiện. Vật chứng thu giữ: 01 cây linh hương, kiểu dáng bon sai, cây có hai nhánh; chu vi gốc 21cm; chiều cao thân cây chính 12,5cm; chiều cao đến tán lá cao nhất 25 cm; bề rộng tán lá cây 70cm.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 68/KL-HĐĐG ngày 05 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre xác định 01 cây linh hương, kiểu dáng bon sai, cây có hai nhánh; chu vi gốc là 21cm; chiều cao thân cây chính là 12,5cm; chiều cao đến tán lá cao nhất là 25 cm; bề rộng tán lá cây là 70cm có giá trị là 2.300.000 đồng.

Vụ thứ tư: Khoảng 01 giờ sáng ngày 11/7/2022, Huỳnh Đăng K cùng Lê Hoàng S1 đi bộ đến ấp Thanh Hòa A, thị trấn Thanh Phú, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre tìm tài sản lấy trộm. Khi đi đến trước nhà của bà Mai Thị C, K phát hiện cửa rào không đóng, bên trong sân có chiếc xe đạp nên K đi vào lấy chiếc xe đạp dẫn ra ngoài và điều khiển chở S1 tẩu thoát, đi được một đoạn thì S1 điều khiển xe đạp chở K, khi đi ngang nhà ông Khuru Văn T2 ở ấp Thanh Hòa A, thị trấn Thanh Phú, huyện Thanh Phú, S1 phát hiện bên trong có một chiếc xe mô tô hai bánh biển số 71F7 - 5057 đang dựng ở cặp hong nhà nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. S1 dừng xe lại, giao cho K giữ lấy, còn S1 đột nhập vào bên trong lấy chiếc xe mô tô dẫn ra ngoài. K khởi động xe nổ máy chở S1 tẩu thoát và bỏ xe đạp lại hiện trường. Sau đó, K điều khiển xe mô tô chở S1 đi đến khu đất thánh tại Khu phố 4, thị trấn Thanh Phú gỡ bỏ biển kiểm soát và sử dụng xe mô tô làm phương tiện đi lại. Đến ngày 07/8/2022 thì bị phát hiện. Vật chứng thu giữ: 01 chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu World, màu nâu, biển số 71F7-5057; 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu Martin, màu xanh, có rổ màu xám.

Tại Kết luận định giá tài sản số 80/KL-HĐĐG ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre xác định: 01 chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu World, màu nâu, biển số 71F7-5057 có giá trị 1.000.000 đồng; một chiếc xe đạp nhãn hiệu Martin, màu xanh, có rổ màu xám có giá trị là 100.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 1.100.000 đồng.

** Ngoài lần cùng Khoa thực hiện các vụ trộm cắp tài sản nêu trên thì Nguyễn Văn T cùng Lê Hoàng S1 thực hiện một vụ trộm cắp tài sản vào ngày*

19/7/2022 và cùng Nguyễn Thị Ngân A thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản vào các ngày 22/11/2022, 26/11/2022, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Sau lần cùng Huỳnh Đăng K trộm cắp tài sản là cây linh hương của nhà ông Võ Văn N ở ấp Thanh Hòa A, thị trấn Thanh Phú, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre, Nguyễn Văn T biết trong nhà của ông N có nuôi chim cu cảnh nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Khoảng 01 giờ sáng ngày 19/7/2022, T rủ Lê Hoàng S1 đến nhà của ông N ở ấp Thanh Hòa A, thị trấn Thanh Phú, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre để bắt trộm chim cu và S1 đồng ý. Sau đó, S1 điều khiển xe đạp chở T đến nhà ông N, S1 leo rào đột nhập vào bên trong, T ở bên ngoài cảnh giới, khi S1 lấy được hai chiếc lồng, bên trong mỗi lồng có một con chim cu rồi chuyển ra bên ngoài cho T giữ lấy, sau đó S1 leo rào trở ra ngoài rồi điều khiển xe đạp chở T cùng hai chiếc lồng chim cu đi về nhà của T cất giấu, chờ tìm người để bán thì bị phát hiện cùng tang vật. Vật chứng thu giữ: 02 chiếc lồng chim cu và hai con chim cu đất; một chiếc xe đạp Martin màu trắng, sườn trên xe có chữ KALAMI, sườn dưới xe có chữ EXERCISE.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 68/KL-HĐĐG ngày 05 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre xác định 01 con chim cu đất có lông màu xám đen, lông ở vùng cổ có nổi cườm, trọng lượng 100 gam có giá trị là 800.000 đồng; 01 con chim cu đất có lông màu xám đen, lông ở vùng cổ có nổi cườm, trọng lượng 120 gam có giá trị là 1.000.000 đồng; 01 chiếc lồng chim được làm bằng gỗ, nắp trên lồng chim được đan bằng nhựa, lồng chim có kiểu dáng hình chóp tròn, chu vi nơi rộng nhất là 105cm, lồng chim có cửa bằng gỗ hình đầu trâu, móc treo bằng gỗ có hình con chim có giá trị là 150.000 đồng; 01 chiếc lồng chim được làm bằng tre, nắp trên lồng chim được đan bằng nhựa, lồng chim có kiểu dáng hình trụ tròn, đường kính 35cm, chiều cao là 30cm có giá trị là 170.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là: 2.120.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 21/11/2022, Nguyễn Văn T rủ Nguyễn Thị Ngân A đi tìm tài sản trộm bán lấy tiền tiêu xài thì A đồng ý. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 22/11/2022 T mang theo một cây kiềm và điều khiển xe mô tô (mượn của Bùi Thanh H4) chở A theo hướng xã Mỹ Hưng, huyện Thanh Phú tìm tài sản lấy trộm, khi đi đến ấp Thanh Trị Thượng, thị trấn Thanh Phú, huyện Thanh Phú, T phát hiện bên trong khu vực điện thờ Phật Mẫu có đường dây điện kéo đốt đèn chiếu sáng nên dừng xe lại để bên ngoài, do điện thờ không có cổng nên T và A đi bộ vào bên trong, T dùng kiềm cắt đứt lấy 28m dây điện và cuộn lại đưa cho A cầm lấy. Sau đó T điều khiển xe mô tô chở A đến khu nhà hoang ở khu phố 1, thị trấn Thanh Phú cất giấu. Khoảng 07 giờ sáng cùng ngày T và A quay trở lại ngôi nhà hoang dùng dao (loại dao rọc giấy) rọc bỏ lớp nhựa bên ngoài và lấy phần dây đồng mang đến bán cho điểm thu mua phế liệu của bà Bạch Thị H7 được 118.000 đồng. Được tiền cả hai cùng nhau tiêu xài hết. Vật chứng không thu hồi được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 98 ngày 27/12/2022 Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre định giá xác định đoạn dây điện hiệu DAPHACO CABLEVCm 2x 0,8 SQMM Cu/PVC0.6/1k, đoạn dây điện có chiều dài 28m có giá trị là 156.800 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 00 giờ ngày 26/11/2022 Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị Ngân A đi bộ đến nhà lồng chợ Giồng Miếu, thị trấn Thanh Phú, huyện Thanh Phú để tìm tài sản lấy trộm. Khi đi đến khu vực nhà lồng chợ cá thì nghe tiếng máy chạy Oxi nên A đi vào xem thì phát hiện tại nơi bán cá của ông Võ Văn H3 có máy chạy Oxi cho cá, một cái đang hoạt động còn một cái không hoạt động A đi trở ra bảo T cùng vào lấy trộm. A dùng dao rọc giấy cắt đứt sợi dây treo máy chạy Oxi đang hoạt động rồi cầm lấy đem ra ngoài, T lấy cái máy không hoạt động đem ra sau, T cùng A đem hai máy chạy Oxi vừa lấy được về nhà của T để cất giấu. Sáng ngày 26/11/2022 T tìm người để bán nhưng không có ai mua nên T đem về nhà rồi cùng A dùng búa và đục để tháo dây đồng bên trong hai cái máy chạy Oxi rồi đem đến bán cho điểm thu mua phế liệu của bà Bạch Thị H7 với số tiền là 126.000 đồng. Số tiền bán được, bị can T và đương sự A đã tiêu xài cá nhân hết. Tài sản không thu hồi được.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 cái kiềm bằng kim loại dài 20cm, phần cán có phủ lớp nhựa màu đỏ, dài 13cm; 01 cái búa cán bằng cây cạnh vuông dài 21,5cm, đầu búa bằng kim loại dài 11cm; 01 cái đục bằng sắt dài 19cm, một đầu bị biến dạng không rõ hình, một đầu đẹp; 01 con dao rọc giấy dài 19,8cm có lưỡi bằng kim loại, phần cán dao bằng nhựa màu xanh- đen dài 12,6cm và 01 cái áo tay dài màu đen có sọc xanh xuôi theo hai tay áo.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 98 ngày 27 tháng 12 năm 2022 Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre xác định 02 máy chạy oxi cho cá nhãn hiệu RESUN, loại 004, có giá là 550.000 đồng/ 01 cái, tổng giá trị tài sản là 1.256.800 đồng.

Trong quá trình điều tra, Huỳnh Đăng K và Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Các vật chứng thu giữ đã trả lại cho các bị hại Cao Tấn Vũ T1, Bùi Công T3, Võ Văn H, Võ Văn N, Trần Thị L, Mai Thị C, Khưu Văn T1, các bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Các bị hại Nguyễn Thị H1, Võ Văn H3, Võ Minh T4 không yêu cầu Huỳnh Đăng K, Nguyễn Văn T bồi thường thiệt hại. Lê Thành T5 không yêu cầu Huỳnh Đăng K hoàn trả số tiền đã bỏ ra để mua tài sản.

Cáo trạng số 16/CT-VKSCT ngày 10/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre truy tố các bị cáo Huỳnh Đăng K và Nguyễn Văn T về “Tội Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 và điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm “Tội Trộm cắp tài sản” đồng thời đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 và điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Đăng K từ 02 năm đến 03 năm tù. Áp dụng Điều 55; 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt tại bản án hình sự sơ thẩm số 42/2022/HS-ST ngày 03/8/2022 của TAND huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre buộc bị cáo Huỳnh Đăng K chấp hành hình phạt chung.

- Áp dụng khoản 1 và điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

+ Ghi nhận các bị hại Cao Tấn Vũ T1, Bùi Công T3, Võ Văn H, Võ Văn N, Trần Thị L, Mai Thị C, Khu Văn T1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

+ Ghi nhận các bị hại Nguyễn Thị H1, Võ Văn H3, Võ Minh T4 không yêu cầu Huỳnh Đăng K, Nguyễn Văn T bồi thường thiệt hại.

+ Ghi nhận Lê Thành T5, Đào Văn M không yêu cầu các bị cáo hoàn trả số tiền đã bỏ ra để mua tài sản.

+ Buộc các bị cáo Huỳnh Đăng K bồi thường số tiền 330.000 đồng cho bị hại Huỳnh Thanh S.

+ Buộc bị cáo Huỳnh Đăng K và Lê Hoàng T6 liên đới bồi thường cho Mai Trung H5 số tiền 500.000 đồng.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 cái áo dài tay màu đen, có sọc xanh xuôi theo hai tay áo; 01 cái kiếm bằng kim loại dài 20cm, phần cán có phủ một lớp nhựa màu đỏ, dài 13 cm; 01 cái búa cán bằng cây cạnh vuông, dài 21,5cm, đầu búa bằng kim loại dài 11cm; 01 cái đục bằng sắt dài 19cm, một đầu bị biến dạng không rõ hình, một đầu đẹp; 01 con dao rọc giấy dài 19,8cm có lưỡi bằng kim loại, phần cán dao bằng nhựa màu xanh- đen dài 12,6cm.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 xe đạp Martin màu trắng, sườn trên xe có chữ KALAMI, sườn dưới xe có chữ EXERCISE.

Tại tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố đồng thời nói lời nói sau cùng: các bị cáo ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan người làm chứng vắng mặt. Các bị cáo không có ý kiến. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tiếp tục xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy những người vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử và đã có lời khai rõ ràng trong quá trình điều tra nên tiếp tục xét xử là phù hợp quy định tại Điều 292; 293 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa là phù hợp với biên bản sự việc và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở

xác định: Huỳnh Đăng K và Nguyễn Văn T có tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng với động cơ tư lợi cá nhân, trong khoảng thời gian từ tháng 5/2022 đến tháng 11/2022 trên địa bàn huyện huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre, Huỳnh Đăng K, Nguyễn Văn T đã lén lút nhiều lần chiếm đoạt tài sản của các bị hại: Cao Tấn Vũ T1, Bùi Công T3, Võ Văn H, Võ Văn N, Trần Thị L, Mai Thị C, Khu Văn T1, Nguyễn Thị H1, Võ Văn H3, Võ Minh T4. Các tài sản các bị cáo chiếm đoạt gồm: 01 xe mô tô, 01 xe đạp, 02 máy cắt cỏ, 01 máy cắt sắt, 01 máy khoan cầm tay, 01 cây mai vàng, 01 cây linh hương, 03 con gà, 02 con chim cu; 02 lồng chim; 02 máy chạy Oxi và 28m dây điện để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Cụ thể, Huỳnh Đăng K thực hiện 08 vụ trộm cắp tài sản với tổng giá trị tài sản đã chiếm đoạt là 8.400.000 đồng. Nguyễn Văn T thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản có tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 5.676.000 đồng.

[3] Hành vi của các bị cáo là hành vi cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ. Bị cáo Huỳnh Đăng K đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 24/6/2022 và ngày 08/7/2022 có giá trị tài sản chiếm đoạt của từng lần trên 2.000.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Văn T đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 19/7/2022 và ngày 08/7/2022 có giá trị tài sản chiếm đoạt của từng lần trên 2.000.000 đồng. Các lần trộm cắp tài sản khác có giá trị dưới 2.000.000 đồng nhưng các bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa tiền sự mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Huỳnh Đăng K và Nguyễn Văn T đã phạm “Tội trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 và điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội.

[4] Các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 08/7/2022 nên phải bị xử lý theo chế định đồng phạm. Tuy nhiên, giữa các bị cáo không có sự tổ chức, không có câu kết chặt chẽ nên đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu mức hình phạt như nhau trong lần phạm tội vào ngày 08/7/2022. Bị cáo K đang trong thời gian điều tra xử lý hành vi trộm cắp tài sản trước đó nhưng lại tiếp tục thực hiện các vụ trộm cắp tài sản và trong vụ án này thực hiện nhiều lần trộm cắp tài sản hơn so với bị cáo T nên phải chịu mức hình phạt nghiêm khắc hơn.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo chịu tình tiết tăng nặng “phạm tội từ 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Các bị cáo biết việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị xã hội lên án nhưng vì động cơ tư lợi bất chính, các bị cáo đã thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Trên thực tế các bị cáo đã thực hiện xong hành vi trộm cắp tài sản như ý định của các bị cáo. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm

phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương nên cần phải được xử lý nghiêm và kịp thời. Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội cùng với nhân thân xấu, bản tính xem thường pháp luật khó cải tạo giáo dục của các bị cáo nên cần thiết áp dụng hình phạt tù để cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung theo quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là phù hợp.

[8] Bị cáo Huỳnh Đăng K bị Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre xử phạt 01 năm tù về “Tội trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2022/HS-ST ngày 03/8/2022 (bản án đã có hiệu lực pháp luật), do đó tổng hợp với hình phạt bị cáo phải chịu trong lần xét xử này buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung theo quy định tại Điều 55; 56 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là phù hợp.

[9] Trách nhiệm dân sự:

- Các bị hại Cao Tấn Vũ T1, Bùi Công T3, Võ Văn H, Võ Văn N, Trần Thị L, Mai Thị C, Khu Văn T1 đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên ghi nhận.

- Các bị hại Nguyễn Thị H1, Võ Văn H3, Võ Minh T4 không yêu cầu Huỳnh Đăng K, Nguyễn Văn T bồi thường thiệt hại nên ghi nhận.

- Lê Thành T5, Đào Văn M không yêu cầu các bị cáo hoàn trả số tiền đã bỏ ra để mua tài sản do các bị cáo trộm cắp nên ghi nhận.

- Quá trình điều tra, bị hại Huỳnh Thanh S yêu cầu bị cáo K bồi thường thiệt hại số tiền theo định giá là 330.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo K đồng ý bồi thường theo yêu cầu. Do đó, buộc các bị cáo Huỳnh Đăng K bồi thường số tiền 330.000 đồng cho bị hại Huỳnh Thanh S.

- Đối với số tiền 500.000 đồng Mai Trung H5 đã trả cho Huỳnh Đăng K và Lê Hoàng T6 để mua máy cắt cỏ. Quá trình điều tra, Mai Trung H5 đã bỏ địa phương đi không làm việc được nên không xét giải quyết số tiền 500.000 đồng của Mai Trung H5 trong vụ án này. Trường hợp có yêu cầu bồi thường, Mai Trung H5 được quyền khởi kiện bằng vụ án dân sự khác theo quy định.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 cái áo dài tay màu đen, có sọc xanh xuôi theo hai tay áo là của bị cáo T không yêu cầu nhận lại; 01 cái kiếm bằng kim loại dài 20cm, phần cán có phủ một lớp nhựa đỏ, dài 13 cm; 01 cái búa cán bằng cây cạnh vuông, dài 21,5cm, đầu búa bằng kim loại dài 11cm; 01 cái đục bằng sắt dài 19cm, một đầu bị biến dạng không rõ hình, một đầu đẹp; 01 con dao rọc giấy dài 19,8cm có lưỡi bằng kim loại, phần cán dao bằng nhựa màu xanh- đen dài 12,6cm là công cụ phạm tội, hiện không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- + Đối với 01 xe đạp Martin màu trắng, sườn trên xe có chữ KALAMI, sườn dưới xe có chữ EXERCISE là công cụ phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[11] Đối với hành vi mua tài sản do bị cáo Huỳnh Đăng K và Nguyễn Văn T bán của Lê Thành T5, Đào Văn M, Bạch Thị H7, khi mua tài sản T5, M, H7 không biết đó là tài sản do bị cáo K và bị cáo T trộm cắp mà có nên không xem xét xử lý.

[12] Ông Bùi Thanh H4 cho bị cáo Nguyễn Văn T mượn xe mô tô nhưng không biết bị cáo dùng vào việc trộm cắp tài sản, hiện ông Hùng đã nhận lại xe nên không xét đến.

[13] Đối với hành vi của Lê Hoàng T6, Nguyễn Thị Ngân A thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhưng có giá trị tài sản dưới 2.000.000 đồng; T6 và A chưa tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre đã chuyển xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[14] Đối với hành vi của Lê Hoàng S1 thực hiện hành vi phạm tội vào ngày các ngày 20/5/2022, 11/7/2022 và 19/7/2022, trong đó có một lần có giá trị tài sản trên 2.000.000 đồng. Hiện Lê Hoàng S1 đã bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre đã ra Quyết định tách vụ án, khi nào bắt được Lê Hoàng S1 sẽ xử lý sau.

[15] Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Huỳnh Đăng K phải chịu án phí theo quy định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Đăng K, Nguyễn Văn T phạm “Tội trộm cắp tài sản”;

[1] Căn cứ vào khoản 1 và điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 55; Điều 56 của Bộ Luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Đăng K **02 (hai) năm** tù. Tổng hợp với hình phạt **01 (một) năm** tù về “Tội trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2022/HS-ST ngày 03/8/2022 của TAND huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre. Buộc bị cáo Huỳnh Đăng K chấp hành hình phạt chung là **03 (ba) năm** tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 31/8/2022.

[2] Căn cứ vào khoản 1 và điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ Luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T **01 (một) năm 06 (sáu) tháng** tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 17/01/2023.

[3] Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; các Điều 584, 585, 586, 589; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

Trách nhiệm dân sự:

+ Ghi nhận các bị hại Cao Tấn Vũ T1, Bùi Công T3, Võ Văn H, Võ Văn N, Trần Thị L, Mai Thị C, Khu Văn T1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

+ Ghi nhận các bị hại Nguyễn Thị H1, Võ Văn H3, Võ Minh T4 không yêu cầu Huỳnh Đăng K, Nguyễn Văn T bồi thường thiệt hại.

+ Ghi nhận Lê Thành T5, Đào Văn M không yêu cầu các bị cáo hoàn trả số tiền đã bỏ ra để mua tài sản.

+ Buộc các bị cáo Huỳnh Đăng K bồi thường số tiền 330.000 (Ba trăm ba mươi nghìn) đồng cho bị hại Huỳnh Thanh S.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, đồng thời có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành xong.

[4] Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 cái áo dài tay màu đen, có sọc xanh xuôi theo hai tay áo; 01 cái kiềm bằng kim loại dài 20cm, phần cán có phủ một lớp nhựa màu đỏ, dài 13 cm; 01 cái búa cán bằng cây cạnh vuông, dài 21,5cm, đầu búa bằng kim loại dài 11cm; 01 cái đục bằng sắt dài 19cm, một đầu bị biến dạng không rõ hình, một đầu đẹp; 01 con dao rọc giấy dài 19,8cm có lưỡi bằng kim loại, phần cán dao bằng nhựa màu xanh- đen dài 12,6cm.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 xe đạp Martin màu trắng, sườn trên xe có chữ KALAMI, sườn dưới xe có chữ EXERCISE.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Thạnh Phú với Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre).

[5] Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Huỳnh Đăng K, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Huỳnh Đăng K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng

[6] Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Bến Tre (1b)
- STP tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Thạnh Phú (1b);
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú (1b);
- Công an huyện (3b);
- Bộ phận HS CA huyện (2b);
- UBND xã Bình Thạnh, thị trấn Thạnh Phú (2b);
- Những người tham gia tố tụng (20b);
- Lưu: HS vụ án.

Huỳnh Minh Hiền